BỘ TÀI CHÍNH -------	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM *Độc lập - Tự do - Hạnh phúc* ----------
Số: 7375/BTC-TCT	*Hà Nội, ngày 27 tháng 7 năm 2022*
V/v áp dụng thuế suất thuế GTGT tại Nghị định số 15/2022/NĐ-CP.	

Kính gửi: Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Ngày 28/01/2022, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 15/2022/NĐ-CP quy định chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 43/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Quốc hội về chính sách tài khóa, tiền tệ hỗ trợ Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 15/2022/NĐ-CP nêu trên đã phát sinh vướng mắc về việc áp dụng thuế suất thuế GTGT đối với mặt hàng dây và cáp điện. Về vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

- Tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 15/2022/NĐ-CP quy định:

"1. Giảm thuế giá trị gia tăng đối với các nhóm hàng hóa, dịch vụ đang áp dụng mức thuế suất 10%, trừ nhóm hàng hóa, dịch vụ sau:

a) Viễn thông, hoạt động tài chính, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, kim loại và sản phẩm từ kim loại đúc sẵn, sản phẩm khai khoáng (không kể khai thác than), than cốc, dầu mỏ tinh chế, sản phẩm hóa chất. Chi tiết tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này.

b) Sản phẩm hàng hóa và dịch vụ chịu thuế tiêu thụ đặc biệt. Chi tiết tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định này.

c) Công nghệ thông tin theo pháp luật về công nghệ thông tin. Chi tiết tại Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định này.

d) Việc giảm thuế giá trị gia tăng cho từng loại hàng hóa, dịch vụ quy định tại khoản 1 Điều này được áp dụng thống nhất tại các khâu nhập khẩu, sản xuất, gia công, kinh doanh thương mại. Đối với mặt hàng than khai thác bán ra (bao gồm cả trường hợp than khai thác sau đó qua sàng tuyển, phân loại theo quy trình khép kín mới bán ra) thuộc đối tượng giảm thuế giá trị gia tăng. Mặt hàng than thuộc Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định này, tại các khâu khác ngoài khâu khai thác bán ra không được giảm thuế giá trị gia tăng.

Trường hợp hàng hóa, dịch vụ nêu tại các Phụ lục I, II và III ban hành kèm theo Nghị định này thuộc đối tượng không chịu thuế giá trị gia tăng hoặc đối tượng chịu thuế giá trị gia tăng 5% theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng thì thực hiện theo quy định của Luật Thuế giá trị gia tăng và không được giảm thuế giá trị gia tăng."

- Tại khoản 3 Điều 3 Nghị định số 15/2022/NĐ-CP quy định:

"3. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc giao Bộ Tài chính hướng dẫn, giải quyết."

- Tại phần ghi chú Phụ lục I Nghị định số 15/2022/NĐ-CP quy định: *"Phụ lục Danh mục hàng hóa, dịch vụ không được giảm thuế giá trị gia tăng này là một phần của Phụ lục Danh mục và nội dung hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam."*

Căn cứ quy định tại Nghị định số 15/2022/NĐ-CP nêu trên:

- Đối với sản phẩm thuộc số thứ tự 03(006) nhóm V-*Các loại cáp đồng, cáp quang, cáp xoắn đôi*...và số thứ tự 02 nhóm VI - C*ác thiết bị bán dẫn, đèn điện tử, mạch điện tử và dây cáp điện* phục vụ viễn thông thuộc mã HS 85.44 tại Mục B Phụ lục III Nghị định 15/2022/NĐ-CP thì các sản phẩm này không thuộc đối tượng giảm thuế suất thuế GTGT.

- Đối với sản phẩm là "sản phẩm khác còn lại bằng kim loại chưa được phân vào đâu" thuộc mã 25999 (*mã cấp 6 là 259992 "Dây buộc các loại, dây xích, lò xo, đinh, vít bằng kim loại"; mã cấp 7 là 2599921 và 2599922*) tại Phụ lục I Nghị định 15/2022/NĐ-CP thì các sản phẩm này không thuộc đối tượng giảm thuế suất thuế GTGT; trừ sản phẩm "dây và cáp cho truyền điện phân vào nhóm ngành 27230" thuộc cột nội dung của mã cấp 7 là 2599921 và 2599922 tại Phụ lục I Nghị định 15/2022/NĐ-CP Bộ Tài chính sẽ có văn bản hướng dẫn cụ thể sau khi trao đổi với cơ quan liên quan.

Các Cục Thuế hướng dẫn người nộp thuế đối chiếu hàng hóa, dịch vụ mà người nộp thuế sản xuất, kinh doanh với các nhóm hàng hóa, dịch vụ loại trừ không được giảm thuế tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 15/2022/NĐ-CP và Danh mục hàng hóa, dịch vụ tại các Phụ lục I, II, III ban hành kèm theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP để thực hiện đúng quy định.

Bộ Tài chính có ý kiến để Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được biết và hướng dẫn các đơn vị, doanh nghiệp thực hiện./.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Vũ Xuân Bách

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Vụ CST, PC, TCHQ - BTC;
- Vụ/Cục: PC - TCT;
- Công ty cổ phần dây cáp điện Việt Nam (Đ/c: 70-72 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Quận 1- Thành phố Hồ Chí Minh);
- Công ty cổ phần dây và cáp điện Taya Việt Nam (Đ/c: Số 1 đường 1A, KCN Biên Hòa 2, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai);
- Lưu: VT, TCT (VT, CS).